

Số: **264/2022/QĐST-VHNGĐ**

Bình Thạnh, ngày 08 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2022/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông **Cao T**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: đường M, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: đường N, phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú: đường L, ấp P, thị trấn V, huyện C, tỉnh Long An.

Địa chỉ: đường X, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao T và bà Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyền số 01/2011 ngày 21/6/2011.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Ông bà đã nhiều lần tự hòa giải để tiếp tục sống chung nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Cao T và bà Nguyễn Thị T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là Cao Bảo T, sinh ngày 12/5/2012, hai bên thỏa thuận cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho ông Cao T và bà Nguyễn Thị T, nhưng ông

T và bà Nguyễn Thị T vẫn cương quyết ly hôn nên Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận ý kiến và sự thỏa thuận của các đương sự để làm căn cứ giải quyết theo quy định.

Nhận thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Cao T và bà Nguyễn Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và người yêu cầu thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc về quan hệ hôn nhân; con chung; tài sản chung, nợ chung và lệ phí;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao T và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung tên Cao Bảo T, sinh ngày 12/5/2012.

Ông Cao T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của trẻ, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Cao T và bà Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0000536 ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND Q. Bình Thạnh.
- UBND Xã thị trấn V, H. C, tỉnh Long An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh